

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bố Trạch, ngày 17 tháng 5 năm 2019

Số: 79/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2019/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân T và chị Đỗ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Anh T và chị H thống nhất quá trình chung sống vợ chồng 01 con chung là Lê Thị Vân A, sinh ngày 14/02/2005. Sau khi ly hôn giao chị H trực tiếp nuôi con Lê Thị Vân A, chị H cam đoan đủ khả năng một mình nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Do đó, anh T không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị H.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Xuân T thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003140 ngày 23 tháng 4 năm 2019, anh T đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu